

HỒ CHÍ MINH - NGƯỜI HỘI TỤ NHỮNG TỔ CHẤT CỦA MỘT NHÀ TƯ TƯỞNG LỖI LẠC

TS. TRẦN THỊ KIM NINH*

Tóm tắt: Đảng Cộng sản Việt Nam lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động, phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa trí tuệ của nhân loại, nắm vững quy luật khách quan, xu thế thời đại và thực tiễn của đất nước để đề ra Cương lĩnh chính trị, đường lối cách mạng đúng đắn, phù hợp với nguyện vọng của nhân dân. Sau gần 40 năm đổi mới, đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay. Song, hòng làm suy giảm niềm tin và lòng tự hào của dân tộc ta về Chủ tịch Hồ Chí Minh, hạ thấp uy tín, vai trò của Đảng trước nhân dân, tiến tới xóa bỏ sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản đối với cách mạng Việt Nam, các thế lực thù địch, phản động luôn tìm cách chống phá nền tảng tư tưởng của Đảng, xuyên tạc về Chủ tịch Hồ Chí Minh, phủ nhận tư tưởng Hồ Chí Minh. Để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phải luôn đề cao cảnh giác, đấu tranh ngăn chặn các luận điệu xuyên tạc, thù địch bằng nhiều giải pháp phù hợp.

Từ khóa: Chủ tịch Hồ Chí Minh; nhà tư tưởng; cách mạng Việt Nam

Ngày nhận: 03/12/2024

Ngày phản biện: 16/12/2024

Ngày duyệt đăng: 29/12/2024

Trong những năm qua, các thế lực thù địch ra sức tuyên truyền, xuyên tạc nhằm xóa bỏ nền tảng tư tưởng lý luận của Đảng và dân tộc Việt Nam, đặc biệt là xuyên tạc, phủ nhận tư tưởng Hồ Chí Minh, lấy lý do Hồ Chí Minh không có tác phẩm chuyên sâu hay học thuyết nào để khẳng định luận điệu: Hồ Chí Minh không phải nhà tư tưởng (?!), hòng loại bỏ tư tưởng Hồ Chí Minh ra khỏi nền tảng lý luận của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Thực tế, đúng là Chủ tịch Hồ Chí Minh không để lại cho chúng ta những công trình đồ sộ có tính lý luận chung, mà phần lớn chỉ là những bài báo, thư từ, lời kêu gọi... Song, đọc các tác phẩm của Người, Jean Lacouture nhận xét: Không thấy có những tiểu luận dài có tính lý luận khái quát mà chỉ thấy một chuỗi nghiên cứu chính trị cụ thể, những bài khái lược, những bản báo cáo khả dĩ cho chúng ta thấy một sự quan tâm thường xuyên nhằm thâm nhập thời cuộc... Từ đó, Jean Lacouture cho rằng “sự nghiệp kỳ lạ của Cụ Hồ không ở chiều độ tư tưởng của nó... Cụ là một “người điều khiển kỳ tài”, một “người khéo tay thiên tài”. Jean Lacouture

* Học viện Chính trị khu vực II, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

gọi Hồ Chí Minh là một “người cộng sản cấu trúc” vì đã dành cả cuộc đời của mình để “xây dựng, nhào nặn, tạo dựng phong trào”¹.

Theo V.I. Lênin: “chỉ xứng đáng với danh hiệu “nhà tư tưởng” khi nào họ đi *trước* phong trào tự phát, chỉ đường cho nó, khi nào họ biết giải quyết, trước những người khác, tất cả các vấn đề lý luận, chính trị, sách lược và các vấn đề về tổ chức mà “những yếu tố vật chất” của phong trào húc phải một cách tự phát”²; chỉ xứng đáng được gọi là nhà tư tưởng khi người đó có được sự chuẩn bị đầy đủ về mặt lý luận, “có được một tầm mắt chính trị bao quát, một nghị lực cách mạng, một tài ba tổ chức để có thể sáng lập một chính đảng chiến đấu trên cơ sở một phong trào mới”³. Như vậy, theo V.I. Lênin, nhà tư tưởng phải đáp ứng được các yêu cầu cơ bản: (1) Có sự chuẩn bị đầy đủ về lý luận; (2) Có tầm nhìn chiến lược; (3) Có khả năng tổ chức thiên tài.

Nghiên cứu toàn diện cuộc đời, sự nghiệp cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, có thể thấy rõ những tiêu chuẩn của một nhà tư tưởng theo định nghĩa của V.I. Lênin.

1. Vào cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX, khi thực dân Pháp xâm lược nước ta, các phong trào yêu nước diễn ra sôi nổi trên khắp cả nước nhưng đều thất bại, đặt ra yêu cầu khách quan đối với xã hội Việt Nam là: Phải tìm được con đường mới và đúng để giải phóng dân tộc Việt Nam. Trước yêu cầu của thực tiễn khách quan, người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành đã quyết tâm ra đi tìm đường cứu nước.

Nguyễn Tất Thành - Hồ Chí Minh đến với chủ nghĩa Mác - Lênin là để tìm ra kim chỉ nam

cho sự nghiệp cứu nước, giải phóng dân tộc, xuất phát từ nhu cầu thực tiễn của cách mạng Việt Nam. Người khẳng định vai trò to lớn của lý luận đối với Đảng, là điều kiện tiên quyết bảo đảm cho thắng lợi của cách mạng. Trong tác phẩm *Đường cách mệnh*, Người khẳng định: “Đảng muốn vững thì phải có chủ nghĩa làm cốt... Bây giờ học thuyết nhiều, chủ nghĩa nhiều, nhưng chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mệnh nhất là chủ nghĩa Lênin”⁴.

Vì vậy, ngay tại Hội nghị hợp nhất Đảng đầu năm 1930 do Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh chủ trì, việc thông qua *Chánh cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt* đã đánh dấu sự hình thành hoàn chỉnh tư tưởng Hồ Chí Minh về con đường cách mạng Việt Nam, đó là giành độc lập dân tộc để đi tới chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản.

Phân tích nguyên nhân thất bại của các phong trào yêu nước cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX, Hồ Chí Minh chỉ rõ đó là do thiếu lý luận cách mạng đúng đắn soi đường. Khắc phục hạn chế đó, ngay sau khi tìm được lý luận tiên tiến là chủ nghĩa Mác - Lênin, Người truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam thông qua các hoạt động thực tiễn, như: Thành lập Hội Liên hiệp thuộc địa và lập ra tờ báo riêng của Hội - *Người cùng khổ*; thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên vào tháng 6/1925 để đào tạo và đưa cán bộ về nước hoạt động, tạo ra phong trào “vô sản hóa” năm 1928. Mục đích của phong trào là biến những người không thuộc thành phần công nhân trở thành những người có lập trường, tư tưởng, tác phong sinh hoạt của giai cấp vô sản. Đây là phong trào sáng tạo và phù hợp với điều kiện nước ta lúc bấy giờ. Người sử dụng

báo chí như một phương tiện truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào phong trào yêu nước của quần chúng nhân dân, hướng họ đấu tranh vì mục tiêu đánh đuổi thực dân, đế quốc, giành độc lập, tự do cho dân tộc.

Về xác định phương pháp tiến hành cách mạng, khác với các nhà yêu nước tiền bối như Phan Bội Châu với phương pháp bạo động vũ trang khởi nghĩa, Phan Chu Trinh với quan điểm “bất bạo động, bạo động là tắc tử”, Hồ Chí Minh đã vận dụng, phát triển sáng tạo lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin trên cơ sở thực tiễn Việt Nam và kinh nghiệm hoạt động của bản thân. Phương pháp tiến hành cách mạng của Hồ Chí Minh có tính sáng tạo, nhạy bén, toàn diện, phù hợp với điều kiện cụ thể của Việt Nam. Đó là sự kết hợp các hình thức đấu tranh quân sự, ngoại giao, chính trị, binh vận nhằm phát huy cao nhất sức mạnh nội lực của dân tộc Việt Nam.

Trên cơ sở phân tích tình hình thực tiễn, kết hợp với sự phát triển sáng tạo lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, Hồ Chí Minh đã hình thành hệ thống lý luận về con đường cách mạng và khẳng định “*Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản*”⁵.

Bản thân Hồ Chí Minh, lúc sinh thời, Người không tự nhận mình là một nhà tư tưởng, mà chỉ khiêm tốn nhận mình là người yêu nước và nhà cách mạng chuyên nghiệp. Chính từ những trải nghiệm thực tiễn, bằng trí tuệ mẫn tiệp mà Người hiểu rõ yêu cầu khách quan của thực tiễn để vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào thực tiễn Việt Nam, đã được kiểm chứng bằng những thành quả của cách mạng Việt Nam.

2. Ngay từ thuở thiếu thời, người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành đã thể hiện tầm nhìn xa, vượt lên những nhà yêu nước đương thời trong việc lựa chọn con đường cứu nước. Năm 1911, Người sang phương Tây và đất nước đầu tiên Người đặt chân đến là nước Pháp. Không đi cầu viện hay xin sự giúp đỡ như các vị tiền bối yêu nước, Nguyễn Tất Thành đi để xem xét, khảo sát, nghiên cứu, tìm một con đường cứu nước, cứu dân phù hợp với yêu cầu khách quan của thực tiễn dân tộc, đất nước mình. Quyết định của Người thể hiện bản lĩnh mà lịch sử đang cần, thể hiện trí tuệ mẫn tiệp của một nhà tư tưởng với tầm nhìn xa trông rộng.

Xuất phát từ yêu cầu khách quan của thực tiễn xã hội Việt Nam, Hồ Chí Minh khẳng định mục tiêu chiến lược của cách mạng Việt Nam trong *Chánh cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt* của Đảng là độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, nhân dân ấm no, tự do, hạnh phúc. Không giáo điều, máy móc theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, với kinh nghiệm của một người hoạt động thực tiễn, Hồ Chí Minh khẳng định chủ nghĩa yêu nước chính là động lực mạnh mẽ nhất của cách mạng Việt Nam, là tình cảm thiêng liêng và cao đẹp nhất của dân tộc. Trên cơ sở lý luận và thực tiễn, Người nhận thức rõ vai trò quyết định của sức mạnh nội lực dân tộc trong cách mạng. Hồ Chí Minh khẳng định chủ nghĩa yêu nước là một trong những nguyên tắc cơ bản của chủ nghĩa xã hội, là một phần của chủ nghĩa quốc tế vô sản. Hồ Chí Minh đặt chủ nghĩa yêu nước lên hàng đầu trong chiến lược cách mạng, gắn chặt với chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa quốc tế. Trong thực tiễn

lãnh đạo cách mạng, chủ nghĩa yêu nước đã được phát huy ở những thời khắc quyết định của lịch sử.

Với tầm nhìn sáng suốt, Hồ Chí Minh đã xác lập và khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nhà nước dân chủ nhân dân đầu tiên ở Đông Nam Á. Với tư duy chủ động, tầm nhìn xa trông rộng, Hồ Chí Minh đã chuẩn bị các điều kiện để thành lập Nhà nước của dân, do dân, vì dân. Ngày 02/9/1945, với bản *Tuyên ngôn Độc lập*, Người đã thể hiện tầm nhìn chiến lược về quyền tự do, độc lập và nhân quyền của dân tộc Việt Nam, đặt sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa vào quyền chính đáng chung của các dân tộc trên thế giới. Ngay sau đó, ngày 03/9/1945, Người chủ trì phiên họp Chính phủ đầu tiên, đề ra 6 nhiệm vụ cấp bách, trong đó nhấn mạnh tổ chức càng sớm càng tốt cuộc tổng tuyển cử trong cả nước. Thông qua cuộc tổng tuyển cử, nhân dân thực hiện quyền làm chủ, bầu ra bộ máy nhà nước hợp hiến, hợp pháp, hợp lòng dân. Chủ tịch Hồ Chí Minh là Trưởng Ban soạn thảo *Hiến pháp* năm 1946 của Việt Nam. Bản *Hiến pháp* có ý nghĩa quan trọng và giá trị cơ bản trong việc xác lập nền tảng pháp lý cho quốc gia - dân tộc sau Thế chiến II. *Hiến pháp* năm 1946 khẳng định thành quả vĩ đại của nhân dân Việt Nam trong cuộc đấu tranh giành độc lập, tự do và thống nhất lãnh thổ; bảo đảm các quyền tự do, dân chủ và xây dựng chính quyền dân chủ mạnh mẽ, sáng suốt; đồng thời thể hiện khát vọng của nhân dân trong việc xây dựng một quốc gia - dân tộc dân chủ và tự do.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khai phá con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở một nước

nông nghiệp lạc hậu, bị chiến tranh tàn phá, từng bước làm cho người nghèo thì đủ ăn, người đủ ăn thì khá giàu, người khá giàu thì giàu thêm, người nào cũng biết chữ, người nào cũng biết đoàn kết, yêu nước⁶, để đi tới một xã hội dân giàu, nước mạnh, trong đó dân là chủ, cán bộ là công bộc của dân. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định tính tất yếu của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam không chỉ từ góc độ kinh tế, mà từ nhu cầu giải phóng dân tộc, phát triển văn hóa và đạo đức.

Bên cạnh đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn là nhà văn, nhà báo cách mạng, nhà giáo dục vĩ đại, đã định hướng cho sự ra đời một nền văn hóa - đạo đức mới, một xã hội mới với nhân cách mới. Trong thực tiễn, Người góp phần cùng với Đảng Cộng sản Việt Nam đào tạo ra một thế hệ chiến sĩ cách mạng kiểu mới, từ những lãnh tụ đầu tiên cho đến đội ngũ cán bộ, chiến sĩ hoạt động ở cơ sở, tất cả một lòng một dạ sống và chiến đấu theo tấm gương Chủ tịch Hồ Chí Minh, tận trung với nước, tận hiếu với dân, cần kiệm liêm chính, chí công vô tư, khiêm tốn, giản dị... và chính họ đã góp phần đưa ngọn cờ tư tưởng Hồ Chí Minh đi đến thắng lợi rực rỡ như ngày nay.

3. Chủ tịch Hồ Chí Minh là nhà chiến lược thiên tài khi chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cần thiết cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam trong điều kiện nước ta là một nước thuộc địa nửa phong kiến, nhân dân bị kìm kẹp trong chính sách “ngu dân”. Đầu thế kỷ XX, giai cấp công nhân ở nước ta “chỉ chiếm khoảng 1% dân số”⁷, chủ yếu xuất thân từ nông dân bị mất ruộng đất, phải đi làm thuê ở các hầm mỏ, đồn điền. Để giai cấp

công nhân giác ngộ lý luận, Nguyễn Ái Quốc và các đồng chí của mình đã thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên ở Quảng Châu, Trung Quốc và mở các lớp tập huấn, đào tạo cho các thanh niên trí thức Việt Nam yêu nước. Sau khi giác ngộ lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, các thanh niên trí thức yêu nước truyền bá lý luận cách mạng trong công nhân bằng phương thức truyền miệng. Trong quá trình lao động và sinh hoạt, việc truyền bá và tiếp nhận lý luận cách mạng giữa thanh niên trí thức và công nhân diễn ra rất bình dị và hiệu quả. Thông qua phương thức sáng tạo, riêng biệt này, Nguyễn Ái Quốc đã chuẩn bị các điều kiện cho việc thành lập chính đảng của giai cấp công nhân Việt Nam, đã khắc phục được những hạn chế về số lượng và chất lượng của giai cấp công nhân Việt Nam. Kết quả là, những công nhân ưu tú, tiên bộ, được giác ngộ bởi lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin đã nắm giữ vai trò lãnh đạo, tổ chức ra Đảng Cộng sản Việt Nam - một chính đảng của giai cấp công nhân đảm nhận sứ mệnh giác ngộ, hướng dẫn quần chúng nhân dân đấu tranh giành chính quyền, mở ra kỷ nguyên mới cho dân tộc Việt Nam: kỷ nguyên độc lập, tự do.

Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo nhân dân trong 15 năm đấu tranh giành chính quyền, chiến thắng trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, mở ra thời kỳ sụp đổ của hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân cũ và làm thất bại một bước chủ nghĩa thực dân mới, góp phần tác động sâu xa vào tiến trình lịch sử thế giới trong thế kỷ XX. Trong sự nghiệp đổi mới, Đảng tiếp tục

sứ mệnh lãnh đạo nhân dân xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội.

Không chỉ vậy, Người còn thức tỉnh cả dân tộc Việt Nam đứng dậy làm cách mạng. Trong tác phẩm *Đường cách mệnh* (năm 1927), Hồ Chí Minh đã nói rõ mục đích vì sao phải viết sách này: “Sách này chỉ ước ao sao đồng bào xem rồi thì nghĩ lại, nghĩ rồi thì tỉnh dậy, tỉnh rồi thì đứng lên đoàn kết nhau mà làm cách mệnh”⁸. Bởi, sức mạnh nội lực dân tộc chính là nguồn động lực cách mạng to lớn để làm nên thành công của Tổng khởi nghĩa giành chính quyền năm 1945, làm nên thắng lợi của các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm để bảo vệ độc lập dân tộc và làm nên những thành tựu trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.

Từ những lý giải nêu trên, có thể khẳng định: Hồ Chí Minh là một nhà tư tưởng lỗi lạc, đã phát triển và vận dụng quan điểm lý luận gắn với thực tiễn một cách sáng tạo trong suốt quá trình hoạt động cách mạng.

Trước hết, lý luận xuất phát từ thực tiễn, theo Hồ Chí Minh, lý luận được hình thành trên cơ sở tổng kết, khái quát kinh nghiệm thực tiễn. Vì vậy, với các học thuyết, lý luận đã có, Người kế thừa, vận dụng, phát triển sáng tạo vào điều kiện cụ thể của Việt Nam mà không giáo điều, lý thuyết suông.

Thứ hai, lý luận áp dụng vào thực tiễn, nếu lý luận không được áp dụng vào trong thực tế, không được thực tiễn kiểm nghiệm, chứng minh thì nó sẽ trở thành lý luận suông, lý luận đơn thuần. Lý luận Mác - Lênin chưa khi nào trở thành kinh viện, bởi Hồ Chí Minh đã vận dụng, phát triển sáng tạo lý luận

chủ nghĩa Mác - Lênin trên cơ sở phân tích thực tiễn. Thực tiễn là điểm xuất phát và là điểm trở về của lý luận.

Lý luận chỉ đạo thực tiễn, thực tiễn đúng đắn phải được chỉ đạo, soi đường, dẫn dắt bởi một lý luận khoa học, đúng đắn. Để đạt hiệu quả cao nhất, hoạt động thực tiễn cần được định hướng bởi một nền tảng lý luận vững chắc. Lý luận đóng vai trò như kim chỉ nam, soi đường và dẫn dắt thực tiễn đi đúng hướng, tránh rơi vào bế tắc hoặc lạc lối. Tuy nhiên, lý luận ở đây phải là lý luận khoa học, được xây dựng dựa trên những nguyên lý, quy luật khách quan, đã được kiểm chứng và chứng minh tính đúng đắn. Sự kết hợp hài hòa giữa lý luận và thực tiễn là chìa khóa then chốt để đạt được thành công trong bất kỳ lĩnh vực hoạt động nào.

Lý luận gắn với thực tiễn và có mối quan hệ biện chứng với nhau, không tách rời nhau. Học lý luận để thực hành, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu ra mục đích học tập lý luận rất toàn diện, bao gồm các nội dung như: Học để sửa chữa tư tưởng; học để tu dưỡng đạo đức cách mạng; học để tin tưởng; học để hành. Hồ Chí Minh nhấn mạnh phải khắc phục bệnh kém lý luận, bệnh coi khinh lý luận, bệnh lý luận suông trong cán bộ, đảng viên để quán triệt tốt sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn.

Hiện nay, đất nước đang đổi mới từng ngày, theo đó, thực tiễn cũng thay đổi. Thực tiễn không có giới hạn, đổi mới sáng tạo lý luận cũng không có giới hạn. Vì vậy, để bảo vệ tư tưởng Hồ Chí Minh, không chỉ bằng tình cảm, hay bằng những bài báo cáo suông, mà phải bằng ý thức sâu sắc, quá trình tự học, tự nâng cao năng lực của bản thân mỗi cán bộ, đảng viên để tích lũy tri thức. Từ đó, kiên định, vận dụng

sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh để trả lời chính xác vấn đề quan trọng mà thời đại và thực tiễn đặt ra. Từ đó, xây dựng và củng cố niềm tin của nhân dân với Đảng, với chế độ.

Trong Chương trình *Hồ Chí Minh - Hành trình khát vọng 2024* nhằm tôn vinh các điển hình tiêu biểu toàn quốc trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Tổng Bí thư Tô Lâm nhấn mạnh yêu cầu cấp thiết không ngừng học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh ở tầm cao mới, tạo sức bật mạnh mẽ để đưa đất nước vững bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên phát triển, kỷ nguyên giàu mạnh, sánh vai với các cường quốc năm châu như tâm nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh và ước vọng của toàn dân tộc. Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trở thành nhu cầu văn hóa tự thân của mỗi cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân, làm cho nét đẹp văn hóa, con người Hồ Chí Minh thấm sâu vào mỗi con người, mỗi cán bộ, đảng viên, là một nguồn sức mạnh nội sinh để toàn Đảng, toàn dân kiên định, vững vàng trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa ngày hôm nay và mai sau. ♦

1. Xem J. Lacouture: *Hồ Chí Minh*, Ed, Seuil, Paris, 1967, tr. 181, 200.

2, 3. V.I. Lênin: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005, t. 5, tr. 445-446, 447.

4, 8. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t. 2, tr. 289, 283.

5. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t. 12, tr. 30.

6. Xem Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t. 5, tr. 81.

7. Bộ Giáo dục và Đào tạo: *Giáo trình Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, tr. 28.